TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH H□ NG YÊN** ---***--- Số: 96/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** ---------- *Khoái Châu, ngày 11 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2019/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị P, sinh năm 1992;

ĐKHKTT trú tại: Thị tứ B, xã H, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Trú tại: Đội 3, thôn 2, xã Đ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1991;

ĐKHKTT trú tại: Thị tứ B, xã H, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Dương Quỳnh C, sinh ngày 17/01/2015, người giám hộ cho cháu C là chị P(mẹ đẻ cháu C)

ĐKHKTT: Thị tứ B, xã H, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Trú tại: Đội 3, thôn 2, xã Đ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị P và anh Nguyễn Việt T.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự nh□ sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Dương Thị P và anh Nguyễn Việt T đều nhất trí thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Chị Dương Thị P và anh Nguyễn Việt T có 01 con chung là cháu Nguyễn Dương Quỳnh C sinh ngày 17/01/2015. Khi ly hôn chị Pvà anh T có thỏa thuận giao cháu Nguyễn Dương Quỳnh C cho chị Dương Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu C trưởng thành. Không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết về vấn đề đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị P tạo điều kiện thuận lợi cho anh Nguyễn Việt T đ- ợc quyền thăm nom con chung (cháu C) theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung, công nợ chung, đất ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp của vợ chồng với hai bên gia đình: Không đề nghị Toà án đặt ra giải quyết.

* *Về án phí:* Chị Dương Thị Pvà anh Nguyễn Việt T thống nhất để chị Dương Thị P nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) dự phí mà chị Dương Thị Pđã nộp theo biên lai thu số 0001199, ngày 10/5/2019 nên trả lại chị Dương Thị P 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Khoái Châu.

3/Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Nơi nhận :
- TAND tỉnh HY;
- Đ- ơng sự;
- UBND xã H;
- VKSND huyện;
- C cục THADS huyện KC;
- L- u HS.

THẨM PHÁN
Bùi Văn Tân